

Bản án số: 37/2020/HS-ST  
Ngày: 01/7/2020

**N HÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Ngọc Giàu

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Huỳnh Văn Dũng

- Ông Nguyễn Văn Tám

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Luông - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Hùng và bà Nguyễn Thị Diệu Hiền.

Hôm nay, ngày 01 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2020/HSST ngày 19 tháng 5 năm 2020; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Công D, sinh năm 1991;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu , thị trấn C, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Con ông Nguyễn Văn B sinh năm 1954 và bà Lê Thị H sinh năm 1955;

(Ông B và bà H đã chết)

Anh, chị, em ruột có 02 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

Vợ: Nguyễn Thanh Th sinh năm 2000, có 01 người con sinh năm 2017;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 lần. Ngày 16/9/2019, Nguyễn Công D bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 256/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè. Ngày 17/12/2019, D đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/02/2020, chuyển tạm giam từ ngày 20/02/2020 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cái Bè.

*\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Nguyễn Thanh Th, sinh năm 2000

Nơi thường trú: Ấp M N, xã M T, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

\* *Người chứng kiến:*

1. Lê Việt H, sinh năm 1978

Nơi thường trú: Ấp A, xã A C, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

2. Nguyễn Văn L, sinh năm 1977

Nơi thường trú: Ấp M H, xã A C, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa; chị Th, anh H, anh L vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Công D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 11/02/2020, lực lượng Công an xã A C, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang phối hợp với Đội dân phòng xã A C và Trung đoàn Cảnh sát cơ động Tây Nam Bộ tuần tra trên tuyến đường đàng nông thôn thuộc tổ 11, ấp An Thái, xã An Cư, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, phát hiện Nguyễn Công D sinh năm 1991, thường trú khu , thị trấn C, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đang đứng cạnh xe mô tô loại Honda biển số 63B1-513.15 đậu trên đường đàng khu vực trước cổng nhà bà Lại Thị H sinh năm 1956, ở tổ 11, ấp A, xã A C, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra xe mô tô biển số 63B1-513.15, lực lượng phát hiện trong cốp xe mô tô biển số 63B1-513.15 có 01 bóp da màu nâu, bên trong bóp da có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63B1-513.15, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Công D và tại ngăn nhỏ ngoài cùng bóp da có 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể trong suốt, theo lời trình bày của D đó là ma túy nên lực lượng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ D cùng toàn bộ tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 bóp da màu nâu, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63B1-513.15, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Công D, 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể trong suốt được niêm phong trong bao thư có chữ ký của Nguyễn Công D, Lê Việt H, Nguyễn Văn L, Đặng Hồng T, Lê Hoàng L, 01 đoạn ống thủy tinh, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 hột quạt gas trong cốp xe mô tô biển số 63B1-513.15, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro trong túi quần phía trước bên trái của Nguyễn Công D và 01 xe mô tô biển số 63B1-513.15.

Kết luận giám định số 66/KLGD-PC09 ngày 13/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt bên trong 02 gói nylon được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,6867 gam, loại methamphetamine.

Sau giám định, hoàn lại mẫu tinh thể có khối lượng 1,6023 gam Methamphetamine kèm vỏ bao gói, toàn bộ mẫu vật được để trong bì thư niêm phong số 66/KLGD-PC09.

Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Công D là đối tượng sử dụng ma túy, khoảng 17 giờ ngày 09/02/2020 Danh đem theo 01 con gà trống (loại gà tre) đi xe ô tô khách từ phòng trọ của nhà trọ “Hoa Giấy” ở xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp do chị Nguyễn Thanh Th, sinh năm 2000 (vợ D) thuê đến

khu vực Bến xe miền tây thành phố Hồ Chí Minh đổi con gà tre cho một người không rõ họ tên, địa chỉ lấy 01 gói ma túy rồi đi về phòng trọ. D lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại D cất giấu trong bóp da để sử dụng. Đến khoảng 06 giờ ngày 11/02/2020, D tiếp tục đem theo 01 con gà trống (loại gà tre) đi xe khách đến khu vực Bến xe miền tây thành phố Hồ Chí Minh, D đổi con gà tre cho một người không rõ họ tên, địa chỉ lấy 01 gói ma túy (gói ma túy được để trong gói thuốc lá hiệu con mèo), D đi về nhà phòng trọ thuê ở huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp. Sau đó, D lấy gói ma túy trong gói thuốc lá cất giấu vào bóp da của D, sau đó để bóp da vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô biển số 63B1-513.15 đi về nhà D ở thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè. Trên đường đi, D vào cửa hàng xăng dầu không rõ biển hiệu mua xăng và để bóp da bên trong có 02 gói ma túy để vào cốp xe mô tô biển số 63B1-513.15 rồi tiếp tục điều khiển xe 63B1-513.15 đến nhà bà Lại Thị H (mẹ vợ trước D) ở tổ 11, ấp A, xã A C, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thăm con D thì bị lực lượng Công an bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, Nguyễn Công D đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, phù hợp với tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT-VKSCB ngày 16/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè đã kết luận bị cáo Nguyễn Công D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Thanh Th ở cùng phòng trọ với D nhưng không biết việc Nguyễn Công D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè trình bày bản luận tội truy tố bị cáo Nguyễn Công D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người đúng tội, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát nêu lên tình tiết giảm nhẹ, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Về vật chứng bị cáo dùng vào sử dụng ma túy thì đề nghị tịch thu tiêu hủy, đối với tài sản là xe mô tô và giấy tờ cá nhân của bị cáo thì đề nghị giao trả lại cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi nghe Đại diện Viện kiểm sát công bố bản cáo trạng, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên bản cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo là người trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức về hành vi pháp luật của mình, ma túy là chất nguy hại mà Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ dưới mọi hình thức, tác hại của chất ma túy rất lớn khi sử dụng sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, dẫn đến nhiều căn bệnh xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn mà không thể lường trước được như cướp giật, trộm cắp tài sản, thậm chí giết người, gây ảnh hưởng rất lớn đối với thể hệ thanh thiếu niên nếu không làm chủ bản thân mà sử dụng phải ma túy, là nguyên nhân trực tiếp gây hủy hoại tương lai xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý một mức hình phạt thật nghiêm khắc để giáo dục bị cáo, biết tôn trọng pháp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung, cũng như răn đe thật nghiêm khắc đối với loại tội phạm về ma túy, số lượng chất ma túy mà bị cáo tàng trữ đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xem xét cho bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên giảm nhẹ một phần hình phạt theo điểm s khoản 1 điều 51 bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Do bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng, không gì mục đích khác nên giao trả lại 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63B1-513.15, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Công D, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro và 01 xe mô tô biển số 63B1-513.15. Tịch thu tiêu hủy 01 bóp da màu nâu 01 đoạn ống thủy tinh, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 hột quạt gas, 01 bao thư niêm phong số 66/KLGD-PC09 ngày 13/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long có chữ ký Nguyễn Thành T, Dương Hồ L bên trong có vỏ bao gói loại Methamphetamine có khối lượng 1,6023 gam.

Chị Nguyễn Thanh Th do cáo trạng xác định không biết việc D tàng trữ ma túy, không truy tố nên Hội đồng không xem xét.

Xét thấy lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2020.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Giao trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô biển số 63B1-513.15, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63B1-513.15, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Công D, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bóp da màu nâu, 01 đoạn ống thủy tinh, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 hột quạt gas và 01 bao thư niêm phong số 66/KLGD-PC09 ngày 13/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long có chữ ký Nguyễn Thành T, Dương Hồ L bên trong có vỏ bao gói loại Methamphetamine có khối lượng 1,6023 gam.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án năm 2009; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án để xét xử phúc thẩm; bị Th có quyền kháng cáo tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

\* Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND huyện Cái Bè
- Sở tư pháp tỉnh TG.
- Chi cục THA d/s huyện Cái Bè
- Bị cáo, các đương sự
- Lưu hồ sơ, án văn.

(Đã ký)

Võ Ngọc Giàu

*Cái Bè, ngày 26 tháng 7 năm 2017*

**BIÊN BAÛN NGHÒ AÙN  
TOAØ AÙN NHAÂN DAÂN HUYEÄN CAÙI BEO  
Vôùi Hoãi ñoàng xeùt xôu sô thaãm goàm coù:**

Thaãm phaùn – Chuû toïa phiênn toøa: Ông VÕ NGỌC GIÀU  
Caùc Hoãi thaãm nhaân daân:  
- Ông TRƯỜNG MINH TÚ  
- Ông HUỖNH KIM PHỤNG

Caên coù vaøo ñieàu 199 vaø ñieàu 222 cuûa Boä luaät toá tuïng hình söi;  
Vaøo hoài.....giöø.....ngaøy 26 thaùng 7 naêm 2017, tại phoøng nghò aùn,  
Hoãi ñoàng xeùt xôu sô thaãm ñaõ tieán haønh nghò aùn ñoái vôùi vuï aùn: “Dâm  
ô ñoái với trẻ em” – Bị cáo Huỳnh Văn Quốc.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở  
xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những  
người tham gia tố tụng khác tại phiên toà; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn  
đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

**1. Về tội danh:**

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Quốc đã phạm tội “Dâm ô đối với trẻ em”.

**Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)**

**2. Về điều luật áp dụng (điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự):**

- Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 116; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm h khoản  
1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật hình sự

**Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)**

**3. Về mức hình phạt:**

Xôu phaït: Bị cáo Huỳnh Văn Quốc 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn  
tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

**Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)**

**4. Về các vấn đề khác:**

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người bị hại; đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng  
cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân  
dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt thì thời hạn nêu  
trên tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai.

**Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**TRƯỜNG MINH TÚ – HUỲNH KIM PHỤNG**

**VÕ NGỌC GIÀU**